

Ngày 28/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bình Triệu

Ông Lý Quốc C

- **Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Phụng Kiều là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vĩ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Việt C, sinh năm 1982; nơi sinh: Huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nguyên S, sinh năm 1927 (đã chết) và bà Trịnh Thị T, sinh năm 1936 (đã chết); vợ: Lê Thị T (đã ly hôn) và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam: Ngày 15/01/2020; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hai: Chị Lê Thị T, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Cẩm B (có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Việt C và chị Lê Thị T đã được Tòa án nhân dân huyện Thới Bình ra quyết định cho thuận tình ly hôn vào ngày 05/7/2019, nhưng vẫn sống chung nhà tại ấp A, xã B, huyện Thới Bình. Vào sáng ngày 06/11/2019 bị cáo C đi mua phân để sử dụng trong nông nghiệp, trên đường về có ghé nhà bạn để nhậu. Đến 15 giờ cùng ngày bị cáo C về đến nhà thì chửi chị T “Đụ mẹ mày, sao mày còn ở đây hoài, sao tao đuổi mày hoài mà mày không đi”, lúc này chị T trả lời “Sao mà có một câu mà mày nói hoài vậy C” thì bị cáo C rượt đuổi đánh chị T nhưng chị T bỏ chạy nên không đánh được, bị cáo C bỏ vào nhà ngủ. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo C ngủ thức dậy đi ra sân rửa chén lấy cây dao bỏ vào túi quần, sau đó gặp chị T đang đi từ nhà trước đến khu vực đất trống giữa nhà và sân rửa chén thì giữa bị cáo C và chị T tiếp tục xảy ra cự cãi, lúc này bị cáo C lấy dao từ trong túi quần ra cầm tay phải đâm trúng một cái vào tay trái của chị T gây thương tích. Liên lúc này chị T nhặt được một khúc cây gỗ ở gần đó đánh nhiều cái vào người bị cáo C chỉ bầm và xây xước da nhiều chỗ. Sau đó chị T được mọi người đưa đi Bệnh viện đa khoa Cà Mau điều trị và có đơn yêu cầu xử lý.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/TgT ngày 03/01/2020 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận:

- 01 vết sẹo 1/3 trên mặt sau ngoài cẳng tay trái, kích thước: 12cm x 0,3cm. Tỷ lệ 02%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo 1/3 trên mặt trước cẳng tay trái, kích thước: 06cm x 0,3cm. Y chứng không ghi nhận. Không xếp tỷ lệ %.

- Tổn thương không hoàn toàn dây thần kinh quay bên trái. Tỷ lệ 11%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- Đứt động mạch gian cốt cẳng tay trái, điều trị kết quả tốt. Tỷ lệ 04%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế là: 16%

Vật chứng của vụ án: Trong giai đoạn điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình có thu giữ: 01 (một) con dao có chiều dài 16,4cm, trong đó phần lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, đầu nhọn dài 7,4cm, phần cán dao làm bằng nhựa màu đỏ dài 09cm, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn cây gỗ địa phương dài 1,035m, dạng cây đổ vuông bị gãy nhưng không rời ra hoàn toàn; và 01 (một) đoạn cây gỗ địa phương

dài 01m, dạng cây tròn, một đầu được chặt nhọn, đầu còn lại bị gãy nham nhỡ, đã qua sử dụng.

Trách nhiệm dân sự: Chị T yêu cầu bị cáo C khắc phục hậu quả gồm tiền thuê xe đi và chi phí điều trị vết thương là 14.818.000 đồng, bị cáo C chưa khắc phục.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 24/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Trần Việt C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ y cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Việt C phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Phạt bị cáo Trần Việt C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do gia đình bị cáo đã khắc phục cho chị T số tiền 14.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao có chiều dài 16,4cm, trong đó phần lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, đầu nhọn dài 7,4cm, phần cán dao làm bằng nhựa màu đỏ dài 09cm, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn cây gỗ địa phương dài 1,035m, dạng cây đổ vuông bị gãy nhưng không rời ra hoàn toàn; và 01 (một) đoạn cây gỗ địa phương dài 01m, dạng cây tròn, một đầu được chặt nhọn, đầu còn lại bị gãy nham nhỡ, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt. Đối với số tiền 14.000.000 đồng bà Trần Thị Cẩm B là chị ruột của bị cáo bồi thường cho bị hại thay bị cáo, bà B không yêu cầu bị cáo hoàn lại nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Việt C thừa nhận: Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 06/11/2019 bị cáo có hành vi dùng dao đâm trúng tay trái của chị T gây thương tích. Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/TgT ngày 03/01/2020 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế là: 16% . Đồng thời, bị cáo thừa nhận thương tích theo kết luận giám định pháp y trên là do bị cáo gây ra.

[3] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ. Vì vậy có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm vào tội cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng để nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, vì mâu thuẫn trong lời nói mà bị cáo có hành vi gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cũng như phòng ngừa giáo dục chung cho xã hội.

[5] Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử xét có xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại; gia đình bị cáo có công với cách mạng; bị cáo đang trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung sau khi ly hôn; bị hại có đơn xin bãi nại để xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 14.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường tiếp nên không xét.

Bà B không yêu cầu bị cáo hoàn lại số tiền 14.000.000 đồng đã khắc phục cho bị hại nên không xét.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Việt C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Phạt bị cáo Trần Việt C 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng trực tiếp liên quan đến hành vi phạm tội gồm 01 (một) con dao có chiều dài 16,4cm, trong đó phần lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, đầu nhọn dài 7,4cm, phần cán dao làm bằng nhựa màu đỏ dài 09cm, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn cây gỗ địa phương dài 1,035m, dạng cây đổ vuông bị gãy nhưng không rời ra hoàn toàn; và 01 (một) đoạn cây gỗ địa phương dài 01m, dạng cây tròn, một đầu được chặt nhọn, đầu còn lại bị gãy nham nhỡ, đã qua sử dụng.

4. Nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo và thi hành án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Việt C phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bản án này là sơ thẩm, báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới Bình;
- Chi cục THA huyện Thới Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Khoa